

Số: 1893 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1892 /QĐ-UBND ngày 03/ 4 /2025 của UBND Thành phố về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Dịch vụ và Đổi mới công nghệ và Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 125/TTr-CNCCN ngày 27/3/2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1860/TTr-SNV ngày 28/3/2025 về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Dịch vụ và Đổi mới công nghệ và Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý); có tư cách pháp nhân; có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định hiện hành của pháp luật.

Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Ban Quản lý; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Quản lý và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm;

b) Trung tâm có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Enterprise Support and Service Center;

c) Trụ sở chính: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Km29, Đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2. Chức năng

Trung tâm có chức năng giúp Ban Quản lý tổ chức thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ; thực hiện các hoạt động nghiên cứu, hoàn thiện, chuyển giao, đổi mới công nghệ theo quy định của pháp luật; thực hiện các dịch vụ và công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong các khu công nghệ cao và khu công nghiệp (Khu CNC&CN) trên địa bàn thành phố Hà Nội và các vùng lân cận.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức, hỗ trợ tổ chức các dịch vụ khoa học công nghệ.

2. Thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ thuộc chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Hỗ trợ và thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp:

a) Hỗ trợ phát triển các ý tưởng và mô hình sáng tạo và khởi nghiệp, cung cấp các dịch vụ, tư vấn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

b) Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm, vận hành các phòng thí nghiệm công nghệ (Testlab, IoT Innovation Hub); hoàn thiện sản phẩm từ các đề tài, dự án nghiên cứu;

c) Liên kết, hợp tác với các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

4. Tổ chức, hỗ trợ tổ chức các hoạt động chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ cao:

a) Thực hiện các hoạt động tiếp nhận, giới thiệu, trình diễn, đánh giá, định giá, chuyển giao, ứng dụng công nghệ cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài;

b) Cung cấp dịch vụ tư vấn, tìm kiếm, trao đổi chuyên gia, huy động nguồn lực hỗ trợ thương mại hóa nghiên cứu sáng chế.

5. Thiết lập và tổ chức thực hiện sàn giao dịch công nghệ.

6. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin về công nghệ, sản phẩm, dịch vụ công nghệ và đổi mới sáng tạo; thông tin về đầu tư, thương mại, doanh nghiệp, lao động, thị trường lao động... nhằm giới thiệu, phổ biến, cung cấp, kết nối cung cầu giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, đẩy mạnh hoạt động thương mại và xuất nhập khẩu tại các Khu CNC&CN.

7. Tổ chức, liên kết hỗ trợ tổ chức chuyển đổi công nghệ của dự án nhằm tăng giá trị sản phẩm, tăng hàm lượng công nghệ, thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng.

8. Tổ chức truyền thông quảng bá về công nghệ, sản phẩm công nghệ và các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

9. Thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư ở trong nước và nước ngoài để hỗ trợ, hướng dẫn các nhà đầu tư tìm hiểu chính sách, quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, tài sản.

10. Hỗ trợ, phối hợp triển khai hoạt động xúc tiến đầu tư

a) Hỗ trợ, phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư của Ban Quản lý;

b) Phối hợp xây dựng, thực hiện kế hoạch, các chương trình xúc tiến đầu tư; tổ chức tập huấn, đào tạo về công tác xúc tiến đầu tư, quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư;

c) Hỗ trợ, phối hợp cung cấp các thông tin về đầu tư đến các nhà đầu tư; Thu thập, cung cấp, trao đổi thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu và nghiên cứu thị trường, xu hướng phát triển và đối tác đầu tư, chính sách, cơ hội đầu tư và thông tin kinh tế;

d) Phối hợp xây dựng, đề xuất danh mục dự án, sản phẩm thu hút, kêu gọi đầu tư;

đ) Phối hợp xây dựng, phát hành các ứng dụng điện tử, ấn phẩm, bản tin, tài liệu xúc tiến có liên quan.

11. Triển khai cung cấp, liên kết, hợp tác để cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong các Khu CNC&CN:

a) Dịch vụ tư vấn pháp luật;

b) Dịch vụ bưu chính, chuyên phát; logistics; dịch vụ vận tải đưa đón chuyên gia, người lao động, dịch vụ du lịch, lễ hành;

c) Dịch vụ tư vấn, cung ứng lao động; tư vấn hướng nghiệp;

d) Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; trồng và chăm sóc cây xanh cảnh quan;

đ) Cung cấp, lắp đặt, bảo dưỡng, vận hành cơ sở hạ tầng kỹ thuật;

e) Cung cấp các mặt hàng nhu yếu phẩm; suất ăn công nghiệp;

g) Dịch vụ lưu trú, cho thuê văn phòng, không gian làm việc;

h) Tổ chức sự kiện (hội thảo, hội nghị, hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm); tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm;

i) Tư vấn và quảng cáo thông tin doanh nghiệp, hoạt động của doanh nghiệp lên hệ thống cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý và các hình thức quảng cáo khác theo quy định;

k) Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, tham quan, khảo sát;

l) Các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức, liên kết, hợp tác để thực hiện:

a) Đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện về: An toàn vệ sinh lao động, kỹ năng nghề, nghiệp vụ, tay nghề, tác phong công nghiệp, kỹ năng mềm cho người lao động; nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý cho người sử dụng lao động; các lĩnh vực đào tạo bồi dưỡng khác theo quy định của pháp luật;

- b) Tư vấn về: An toàn lao động, vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động;
- c) Thực hiện các hoạt động dịch vụ về an toàn lao động, đào tạo sơ cấp nghề. Kiểm định, mua bán sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị, vật tư, tính chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp trong khu công nghệ cao và khu công nghiệp theo quy định của pháp luật;
- d) Thực hiện hoạt động dịch vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, kinh doanh các phương tiện đo và các thiết bị khác theo quy định;
- đ) Thử nghiệm, kiểm định, hiệu chỉnh thiết bị điện, dụng cụ điện; Sửa chữa thiết bị điện, tư vấn, thiết kế, xây dựng, lắp đặt hệ thống điện, hệ thống SCADA/DMS; các hệ thống tự động hóa lưới điện; bảo trì, bảo dưỡng, thi công đường dây và trạm biến áp;
- e) Dịch vụ kiểm toán năng lượng, kiểm kê phát thải khí nhà kính, tư vấn xây dựng các mô hình quản lý năng lượng cho các cơ sở sử dụng năng lượng;
- g) Cung cấp phương tiện, thiết bị, thủ tục hành chính chính liên quan đến lĩnh vực PCCC; Dịch vụ đo kiểm chống sét, phòng chống cháy nổ, phòng cháy chữa cháy.

13. Tư vấn, lập và thẩm định dự án, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, điện có quy mô vừa và nhỏ, hạ tầng kỹ thuật phục vụ Khu CNC&CN.

14. Thực hiện dịch vụ tư vấn về:

a) Lĩnh vực liên quan đến Luật Bảo vệ môi trường: Giấy phép môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc phân tích môi trường, thu gom vận chuyển và xử lý chất thải, phế thải; xây dựng, lắp đặt hệ thống xử lý chất thải, các biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường;

b) Quan trắc môi trường lao động, phân loại lao động, nội quy lao động, bảo hộ lao động;

15. Tư vấn, cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư, xây dựng trong quá trình triển khai dự án bao gồm:

a) Tư vấn Thủ tục về đầu tư, thủ tục cấp chứng chỉ quy hoạch, giấy phép xây dựng, khảo sát, thiết kế, tư vấn giám sát thi công, thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình dân dụng, công nghiệp, điện có quy mô vừa và nhỏ, hạ tầng kỹ thuật phục vụ khu công nghiệp;

b) Tư vấn và thực hiện các dịch vụ về thủ tục hành chính có liên quan đến quy hoạch, kiến trúc, xây dựng, đất đai, và các công trình hạ tầng kỹ thuật tại các khu công nghiệp;

c) Tư vấn và thực hiện các dịch vụ về thủ tục hành chính có liên quan đến hợp tác Quốc tế đầu tư, xúc tiến đầu tư; Các thủ tục hành chính khác theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban Quản lý giao.

18. Trực tiếp liên hệ với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Thành phố để thực hiện các công việc có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

19. Ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ theo quy định; liên doanh, liên kết với các tổ chức hoặc cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

20. Được thu các loại phí dịch vụ và phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

21. Được phép huy động vốn từ các tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật để thực hiện công việc được giao.

22. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

23. Được sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật.

24. Được tiếp nhận các nguồn hỗ trợ hợp pháp và sử dụng theo đúng quy định.

25. Quản lý viên chức, lao động hợp đồng theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ, viên chức, hợp đồng của Nhà nước và Thành phố.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định;

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Quản lý và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm; thực hiện các chức trách, nhiệm vụ của Giám đốc theo các quy định hiện hành;

c) Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn chức danh, quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Dịch vụ khoa học công nghệ;

c) Phòng Hỗ trợ doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư;

d) Phòng Dịch vụ tổng hợp, đào tạo và bồi dưỡng.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc (Biên chế viên chức) của Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp được xác định trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phân bổ hằng năm.

Năm 2025, số lượng người làm việc của Trung tâm là: 20 chỉ tiêu biên chế viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước, 29 chỉ tiêu biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu đơn vị sự nghiệp và 08 hợp đồng lao động hỗ trợ phục vụ.

Căn cứ vào nguồn thu, Trung tâm được ký một số lao động hợp đồng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và hợp đồng hỗ trợ phục vụ theo quy định để đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực còn thiếu so với số lượng người làm việc được giao và yêu cầu công tác của đơn vị.

Điều 5. Cơ chế tài chính

Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước khu vực I;
- VPUBNDTP: các PCVP;
- Phòng: NC, TH, KT;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn